

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST

Ngày: 09-03-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thụ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Bạch Long.

2. Bà Lê Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Long – Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Trần H, sinh ngày XX tháng XX năm XXXX; Nơi sinh: Tỉnh Bến Tre; Hộ khẩu thường trú: 99/AB ấp A, xã B, huyện C, Tỉnh D; Chỗ ở: Như trên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn A, sinh năm: 1949 và bà Trần Thị Đ, sinh năm: 1950; Anh, chị, em: có 07 người, lớn sinh năm 1972, nhỏ sinh năm 1988; Có vợ Trần Hoàng Thúy V, sinh năm: 1972; Con: Nguyễn Hoàng Minh N, sinh năm: 2014.

Tiền án:

- Bản án số 15/2010/HSST ngày 22/01/2010 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

- Bản án số 96/2010/HSST ngày 12/8/2010 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tổng hợp hình phạt với bản án số 15/2010/HSST của Tòa án nhân dân quận 6, hình phạt chung là 02 năm 06 tháng tù. Bị cáo đã thi hành xong hình phạt tù của bản án nói trên nhưng chưa chấp hành xong toàn bộ bản án bao gồm: Chưa nộp lại tiền do phạm tội mà có 2.500.000đ để sung công quỹ nhà nước, chưa bồi thường cho người bị hại 9.000.000đ.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2020 (có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1987 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp E, xã F, huyện G, TP H.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Hoàng Thúy V, sinh năm 1972 (Có mặt).

Địa chỉ: 166/17 I, phường K, Quận L, TP H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 01/12/2020 Nguyễn Trần H điều khiển xe mô tô biển số XXLX-XXXXX đi từ Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đến huyện Cần Giờ để xin việc làm. Khi H đi ngang cửa hàng kinh doanh tổng hợp A thuộc ấp An Nghĩa, xã An Thới Đông thì nảy sinh ý định vào cửa hàng giả vờ mua đồ điện gia dụng, yêu cầu người bán đi giao hàng rồi tìm cách chiếm đoạt tài sản. H chuẩn bị giấy viết một đồ điện cần mua rồi vào cửa hàng A gặp anh Nguyễn Văn C (chủ cửa hàng) đặt mua một số đồ điện gia dụng như đã viết trên giấy gồm: 12 cuộn dây điện các loại nhãn hiệu CADIVI, 97 ống nước các loại, 02 thùng keo Apollo, có ống nước và một số hộp keo dán với tổng số tiền 29.996.000đ (hai mươi chín triệu chín trăm chín mươi sáu nghìn đồng). Sau đó H yêu cầu anh C vận chuyển số hàng đó đến khu công nghệ cao thuộc xã Long Hòa, Huyện Cần Giờ rồi mới thanh toán tiền. Sau khi đóng hàng xong, anh C thuê anh Nguyễn Hồng M (tài xế xe ô tô tải) vận chuyển đồ theo yêu cầu của H, khi đến khu vực cầu Rạch Đôn thuộc xã An Thới Đông thì H ra hiệu cho anh M dừng xe và yêu cầu đưa cho H 12 cuộn dây điện để đi giao cho công trình ở xã An Thới Đông. H nói anh M chở hàng đến khu công nghệ trước, H giao xong sẽ chạy theo sau. Nghe vậy anh M giao 12 cuộn dây điện cho H và chạy về hướng khu công nghệ cao, còn H dùng xe mô tô nói trên chở 12 cuộn dây điện đi hướng ngược lại vào xã An Thới Đông tìm đường tẩu thoát. Khoảng 10 phút sau anh M nghi ngờ đã bị lừa đảo nên gọi điện thoại về báo cho anh C và trình báo Công an xã An Thới Đông.

Nhận được tin báo về tội phạm, Công an xã An Thới Đông tổ chức truy tìm, đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì phát hiện H điều khiển xe mô tô cùng vật chứng tại bến đò thuộc Tổ 17, ấp Dơi Lầu, xã An Thới Đông và mời H về trụ sở làm việc, thu giữ 12 cuộn dây điện các loại.

Tại biên bản định giá tài sản số 20/2020/BB.ĐG.TSCA ngày 02/12/2020 xác định 12 cuộn dây điện nói trên có giá trị bằng tiền là 9.260.000đ (chín triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tại cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cần Giờ, Nguyễn Trần H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 07/CT-VKS.H.CG ngày 04 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ đã truy tố bị cáo Nguyễn Trần H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Trần H mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong bản Cáo trạng; nội dung phân tích, luận tội của kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, đồng thời cho rằng mình không bị oan và trong lời nói sau cùng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cần Giờ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về đánh giá chứng cứ:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra và lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay, từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 01/12/2020 Nguyễn Trần H đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trái pháp luật tại xã An Thới Đông, huyện Cần Giờ. Cụ thể bị cáo H đã chiếm đoạt gồm 12 cuộn dây điện hiệu CADIVI các loại có tổng giá trị thành tiền là 9.260.000đ. Hành vi của Nguyễn Trần H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Nguyễn Trần H là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đủ năng lực về mọi mặt để nhận thức được hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là vi phạm pháp và là tội phạm nhưng do muốn hưởng thụ lợi lộc lao động nên bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định trong Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có 02 tiền án về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích mà còn tiếp tục phạm tội. Do đó, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội gây thiệt hại không lớn. Các tình tiết trên được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bản thân bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Văn C đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 02 (hai) cuộn dây điện hiệu CADIVI màu xanh dương CV 1.5 mỗi cuộn dài 100 mét.

- 02 (hai) cuộn dây điện hiệu CADIVI màu đỏ CV 1.5 mỗi cuộn dài 100 mét.

- 01 (một) cuộn dây điện hiệu CADIVI màu vàng CV 2.5 dài 100 mét.

- 02 (hai) cuộn dây điện hiệu CADIVI màu đỏ CV 2.5 mỗi cuộn dài 100 mét

- 01 (một) cuộn dây điện hiệu CADIVI màu đỏ CV 6.0 dài 100 mét.

- 01 (một) cuộn dây điện hiệu CADIVI màu xanh dương CV 6.0 dài 100 mét.

- 01 (một) cuộn dây điện hiệu CADIVI màu xanh dương CV 4.0 dài 100 mét.

- 01 (một) cuộn dây điện hiệu CADIVI màu đỏ CV 4.0 dài 100 mét.

- 01 (một) cuộn dây điện hiệu CADIVI màu xanh dương CV 8.0 dài 100 mét.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại toàn bộ vật chứng nêu trên cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn C là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO, biển số XXLX-XXXXX, số máy: XDBX-XXXXXX, số khung: CY-XXXXXX, (đã qua sử dụng) qua kết quả tra cứu nguồn gốc là do anh Hoàng Anh D, SN: 1993, HKTT: 2459 M, phường N, quận O, Thành phố H đứng tên sở hữu. H khai nhận đã mua lại chiếc xe này của anh D với giá 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) vào khoảng tháng 4/2014 bằng giấy tay nhưng đã thất lạc, chưa sang tên. Tiền mua xe là của chị Trần Hoàng Thúy V (vợ của H), việc H sử dụng xe đi lừa đảo chiếm đoạt tài sản chị V không biết. Qua xác minh, Công an huyện Cần Giờ không xác định được nơi ở hiện tại của anh Dũng nên đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu chiếc xe trên phương tiện thông tin đại chúng để đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả nghĩ nên tiếp tục tạm giữ, nếu hết thời hạn đăng báo không ai đến liên hệ làm việc thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo quy định.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Xử phạt: Nguyễn Trần H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 01/12/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần Giờ tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO, biển số XXLX-XXXXX, số máy: XDBX-XXXXXX, số khung: CY-XXXXXX, (đã qua sử dụng), nếu hết thời hạn đăng báo không ai đến liên hệ làm việc thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[3] Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

[5] Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ

sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Công an huyện Cần Giờ;
- VKSND huyện Cần Giờ;
- Chi cục THADS huyện Cần Giờ;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Lưu HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)
Nguyễn Văn Thụ**